**NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG VÀ CHỤP ĐỘNG MẠCH CẢN QUANG Ở BỆNH NHÂN BỆNH ĐỘNG MẠCH CHI DƯỚI MẠN TÍNH**

**Trần Đức Hùng\*, Đoàn Văn Đệ\*, Tạ Tiến Phước\*\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

118 bệnh nhân được chẩn đoán bệnh động mạch chi dưới mạn tính tại Khoa Tim mạch Bệnh viện 103 từ tháng 3/2009 đến tháng 4/2014. Tuổi trung bình 70,8 ± 14,0 năm. Nam 95 BN (80,5%), nữ 23 BN (19,5%). Tỷ lệ nam/nữ: 4,1/1. Các yếu tố nguy cơ: nghiện thuốc lá (78,0%), tăng huyết áp (64,4%), rối loạn lipid máu (16,1%), thừa cân, béo phì (14,4%), đái tháo đường (9,3%). Các BN nhập viện đa số ở các giai đoạn muộn (giai đoạn IIb, III, IV), chiếm tỷ lệ 97,5%. Trong đó, 71,2% đã có loét hoặc hoại tử chi. Vị trí tổn thương tầng đùi-khoeo hay gặp nhất (43,8%), sau đó đến dưới gối (39,0%) và tầng chậu (17,2%). Hình thái tổn thương hay gặp ở tầng chậu là TASC B và ở tầng đùi-khoeo và dưới gối là TASC D. Vị trí động mạch tổn thương hay gặp là động mạch đùi nông (24,9%), động mạch chày trước (20,6%) và chày sau (20,4%).

***Từ khóa:*** Bệnh động mạch chi dưới mạn tính, bệnh động mạch ngoại vi

**SUMMARY**

**STUDY ON CLINICAL CHARACTERISTICS AND ARTERIAL LESION ON CONTRACT ANGIOGRAPHY OF PATIENTS**

**WITH CHRONIC LOWER EXTREMITY ARTERIAL DISEASE**

118patients with chronic lower extremity arterial disease in Cardiovascular Department Military Hospital 103 from March, 2009 to April, 2014. The mean age was 70,8 ± 14,0; were 80,5% males and 19,5% females. Males/females: 4,1/1. Risk factors: smoking (78,0%), hypertension (64,4%), lipidemia (16,1%), overweight and obesity (14,4%), diabetes (9,3%). Patients admitted to the Hospital in late stages (Fontaine’s stage IIb, III, IV) 97,5% and 71,2% had ulcerations or gangrenes. The local lesions were femoral-popliteal segments (43,8%), infrapopliteal segments (39,0%) and iliac segments (17,2%). The common lesion morphology at iliac location was TASC B, femoral-popliteal *and* infrapopliteal location: TASC D. The common arterial lesion were: superficial femoral artery(24,9%), anterior tibial artery (20,6%) and posterior tibial artery (20,4%).

**Keywords:** Chronic lower extremity arterial disease, peripheral arterial disease

1. [↑](#footnote-ref-1)